

Số: 08/BC-THNL

Bồ Đề, ngày 16 tháng 3 năm 2026

BÁO CÁO

Công tác phòng, chống tham nhũng Quý I năm 2026

I. KHÁI QUÁT CHUNG

- Công tác phòng, chống tham nhũng được cấp ủy chỉ đạo triển khai thực hiện hiệu quả. Các quy định của pháp luật về PCTN gắn liền với thực hành tiết kiệm, chống lãng phí được tiến hành tích cực, thường xuyên, kiên quyết cùng với triển khai kế hoạch hàng tháng cụ thể, lấy xây dựng, phòng ngừa là chính; tăng cường công tác thanh tra, KT để kịp thời phát hiện, ngăn chặn, phòng ngừa.

II. KẾT QUẢ CÔNG TÁC.

1. Việc quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về PCTN; công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN trong phạm vi trách nhiệm của đơn vị

a) Các hình thức cụ thể đã thực hiện để quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về PCTN:

- Gắn công tác PCTN với việc thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; Nghị quyết Trung ương 4 một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay và các Nghị quyết của Trung ương Đảng khóa XII về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ; tiếp tục đổi mới, sắp xếp bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả,

- Thường xuyên cập nhật thông tin về PCTN và thực hành tiết kiệm, chống lãng phí phổ biến cho cán bộ công chức và đăng tải trên website của nhà trường.

- Triển khai thực hiện kịp thời, hiệu quả Chương trình công tác năm 2026 của Ban Chỉ đạo phòng, chống lãng phí của UBND Thành phố.

- Tuyên truyền, quán triệt sâu rộng các Nghị quyết Trung ương, các quy định của Đảng, Nhà nước về PCTN; Chỉ thị bảo vệ người phát hiện, tố giác, đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; Quy định về một số việc cần làm ngay để tăng cường vai trò nêu gương của cán bộ, đảng viên; Chỉ thị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác giáo dục cần, kiệm, liêm, chính,

chí công vô tư; Quy định về chuẩn mực đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên trong giai đoạn mới

- Triển khai, tuyên truyền các nội dung trong chương trình hành động của Bộ, Chính phủ, Ban chỉ đạo Trung ương về PCTN. Đưa các nội dung liên quan tới PCTN vào các buổi sinh hoạt, các buổi họp đơn vị để quán triệt thực hiện.

b) Việc ban hành văn bản, hướng dẫn triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản chỉ đạo, điều hành của cấp trên trong công tác PCTN:

- Trên cơ sở kế hoạch, Hướng dẫn công tác PCTN của UBND thành phố, nhà trường đã ban hành Quyết định số 38/QĐ-THNL ngày 05/3/2026 về kiện toàn Ban chỉ đạo phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2026, phân công nhiệm vụ thể các thành viên. Ban chỉ đạo đã xây dựng và ban hành kế hoạch số 11/KH-THNL ngày 05/3/2026 về thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2026.

- Thực hiện quy định của Luật PCTN, triển khai thực hiện nghiêm túc tới 100% CBGVNV trường các văn bản quy phạm pháp luật, các văn bản chỉ đạo về công tác phòng chống tham nhũng trong trường, thông qua hội đồng sư phạm trường trong các buổi họp hội đồng tháng và đăng tải trên website của trường.

c) Tình hình tổ chức, bộ máy, phân công trách nhiệm tổ chức thực hiện trong công tác PCTN; tình hình hoạt động của các cơ quan chuyên trách về PCTN (nếu có cơ quan, đơn vị chuyên trách):

- Nhà trường đã thành lập Ban chỉ đạo phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí theo năm và phân công nhiệm vụ cụ thể các thành viên.

- 100% các thành viên trong ban chỉ đạo thực hiện đúng nhiệm vụ phân công.

d) Các kết quả khác đã thực hiện để quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về PCTN; lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN:

- Tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng phổ biến các văn bản liên quan của các cấp đẩy mạnh công tác tuyên truyền; nêu các gương điển hình tốt, tích cực chống tham nhũng; phê phán, đấu tranh với các hành vi tham nhũng, lãng phí; khích lệ, động viên đảng viên, CBGVNV tự giác thực hiện và tích cực tham gia đấu tranh phòng, chống tham nhũng, thực hành, tiết kiệm chống lãng phí.

- Tổ chức quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về PCTN; lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN tới 100% CBGVNV trường nắm bắt thực hiện.

đ) Việc thanh tra, kiểm tra việc tổ chức thực hiện công tác PCTN trong các cơ sở giáo dục, đào tạo thuộc quyền quản lý.

- Thực hiện nghiêm túc kế hoạch kiểm tra trong nhà trường đảm bảo công khai, dân chủ, minh bạch.

2. Kết quả thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng

a) Việc thực hiện các quy định về công khai, minh bạch trong hoạt động của các cơ quan, tổ chức, đơn vị:

- Thực hiện nghiêm chế độ công khai định mức, tiêu chuẩn trong quản lý, sử dụng tài sản công của đơn vị. Nghiêm túc thực hiện Nghị định của CP, trong đó có việc các cơ quan, đơn vị, cán bộ, công chức, viên chức nhận quà và nộp lại quà tặng. Tiếp tục thực hiện thực hiện giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm trên tinh thần hiệu quả công việc, tiết kiệm chi phi hành chính, tăng thu nhập cho CBCCVC.

- Công khai về mua sắm tài sản theo quy định của Bộ Tài chính quy định một số điều của Luật quản lý, sử dụng tài sản công.

- Công khai trong lĩnh vực giáo dục: Thực hiện tốt 3 công khai: công khai cam kết chất lượng giáo dục và giáo dục thực tế, công khai điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục cơ sở giáo dục và công khai thu chi tài chính theo đúng quy định.

- Công khai về công tác cán bộ: Thực hiện công khai công tác tuyển dụng, quy hoạch, đào tạo bồi dưỡng, bổ nhiệm, luân chuyển cán bộ theo phân cấp quản lý; công khai chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức theo Nghị định của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật phòng, chống tham nhũng.

- Công khai số liệu dự toán, quyết toán ngân sách đối với cấp ngân sách theo đúng quy định của Bộ tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách; công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ.

- Công khai hoạt động của các quỹ có nguồn từ ngân sách và các khoản đóng góp của nhân dân theo quy định của Bộ tài chính quy định công khai tài chính đối với các quỹ có nguồn từ các khoản đóng góp của nhân dân.

b) Việc xây dựng, ban hành và thực hiện các chế độ, định mức, tiêu chuẩn:

- Nhà trường đã điều chỉnh, bổ sung ban hành các quy chế, quy định có liên quan đến việc quản lý trường học theo năm học và triển khai nghiêm túc, hiệu quả.

- Thường xuyên, liên tục theo dõi, kiểm tra, nắm tình hình thi hành pháp luật thuộc lĩnh vực quản lý, nhằm đánh giá thực trạng thi hành pháp luật và những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện văn bản quy phạm pháp luật để kịp thời đôn đốc, hướng dẫn thi hành đúng pháp luật hoặc



kiến nghị, đề xuất các biện pháp xử lý, nâng cao hiệu quả thi hành và hoàn thiện pháp luật.

c) Việc cán bộ, công chức, viên chức nộp lại quà tặng:

- Trong quý I/2026 chưa phát hiện trường hợp cán bộ, công chức, viên chức vi phạm tặng quà, nhận quà và nộp lại quà tặng.

d) Việc xây dựng, thực hiện quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức:

- Nhà trường đã triển khai thực hiện tốt các Quy tắc ứng xử, xây dựng nhà trường văn hóa. Toàn trường thực hiện tốt các quy tắc ứng xử trong thực hiện nhiệm vụ, công vụ và trong quan hệ xã hội, bao gồm những việc phải làm hoặc không được làm, phù hợp với đặc thù công việc của từng CBCCVV và từng lĩnh vực hoạt động, xây dựng nhà trường văn hóa, ứng xử văn minh.

- Thực hiện nghiêm túc quy định về việc cung cấp thông tin và tăng cường công tác phối hợp giữa các cơ quan, các tổ chức, đoàn thể trong công tác PCTN.

đ) Việc chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ, công chức, viên chức nhằm phòng ngừa tham nhũng:

- Việc đổi vị trí công tác được tiến hành thường xuyên vào đầu năm học. Việc chuyển đổi được tiến hành theo kế hoạch, được công bố công khai trong nội bộ đơn vị và luôn khách quan, công tâm, khoa học và hợp lý, phù hợp với chuyên môn, nghiệp vụ, đúng nguyên tắc, không ảnh hưởng đến tăng, giảm biên chế của đơn vị; không có biểu hiện bè phái, chủ nghĩa cá nhân; không gây mất đoàn kết và không làm xáo trộn sự ổn định trong đơn vị.

e) Việc thực hiện các quy định về minh bạch tài sản và thu nhập:

- Hiện tại đã kê khai tài sản, thu nhập cá nhân theo quy định hàng năm.

f) Việc xem xét, xử lý trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị khi để xảy ra hành vi tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị do mình quản lý, phụ trách: Không có.

g) Việc thực hiện cải cách hành chính: Thực hiện tốt.

h) Việc tăng cường áp dụng khoa học, công nghệ trong quản lý, điều hành hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị: Thực hiện hiệu quả.

i) Việc đổi mới phương thức thanh toán, trả lương qua tài khoản:

- Thực hiện 100% thanh toán và đổ lương qua tài khoản ngân hàng.

k) Các nội dung khác đã thực hiện nhằm phòng ngừa tham nhũng (nếu có):

- Không

3. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng

a) Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng qua hoạt động tự kiểm tra nội bộ của các cơ quan, tổ chức, đơn vị:

- Trong quý I/2026 không có hiện tượng tham nhũng xảy ra trong trường phải

xử lý.

b) *Kết quả phát hiện, xử lý các vụ việc tham nhũng qua hoạt động thanh tra:*

- Không có vụ việc xảy ra trong nhà trường.

c) *Kết quả điều tra, truy tố, xét xử các vụ tham nhũng trên địa bàn, đơn vị:*

- Không có vụ việc xảy ra trong nhà trường

c) *Kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo và phát hiện, xử lý tham nhũng qua giải quyết khiếu nại, tố cáo:*

- Không có khiếu nại, tố cáo, tham nhũng xảy ra trong nhà trường

d) *Kết quả rà soát, phát hiện tham nhũng qua các hoạt động khác:*

- Không có vụ việc xảy ra trong nhà trường.

4. Kết quả thanh tra, kiểm tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về phòng, chống tham nhũng

a) *Việc triển khai các cuộc thanh tra:* Không có

b) *Kết quả thanh tra, kiểm tra:* Không có

5. Phát huy vai trò của xã hội, hợp tác quốc tế về phòng, chống tham nhũng

a) *Các nội dung đã thực hiện nhằm nâng cao vai trò của các tổ chức chính trị - xã hội, xã hội - nghề nghiệp, cơ quan báo chí, ngôn luận và các tổ chức, đoàn thể khác trong PCTN:*

- Triển khai kế hoạch kiểm tra nội bộ đúng tiến độ, đảm bảo tính công khai, minh bạch các nội dung kiểm tra trong nhà trường.

- Thực hiện nghiêm túc công tác tuyên truyền, phát huy vai trò của các phương tiện thông tin truyền thông, quán triệt tới 100% CBGVNV trường có trách nhiệm phản ánh khách quan, trung thực và chấp hành các quy định của pháp luật, quy tắc đạo đức nghề nghiệp khi đưa tin về hoạt động PCTN nhằm nâng cao nhận thức trong nhân dân về biểu hiện, tác hại của tham nhũng, trách nhiệm của xã hội trong công tác PCTN.

b) *Những kết quả, đóng góp của các tổ chức chính trị - xã hội, xã hội - nghề nghiệp, cơ quan báo chí, ngôn luận, doanh nghiệp và các tổ chức, đoàn thể khác trong PCTN:*

- Thực hiện thường xuyên theo dõi, phát hiện, phản ánh, cung cấp thông tin về hành vi tham nhũng tiêu cực của cán bộ, công chức, viên chức và cơ quan. Trong quý I/2026 nhà trường không có các nội dung báo chí, ngôn luận phản ánh, hay đơn thư tố cáo cần phải giải quyết.

c) *Các hoạt động hợp tác quốc tế về PCTN (nếu có):* Không có

III. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THAM NHŨNG, CÔNG TÁC PCTN VÀ DỰ BÁO TÌNH HÌNH



1. Đánh giá tình hình tham nhũng

a) Đánh giá tình hình tham nhũng trong phạm vi quản lý của bộ, ngành, địa phương và nguyên nhân: Không có

b) So sánh tình hình tham nhũng kỳ này với cùng kỳ năm trước: Không có hiện tượng xảy ra trong năm trước và kỳ này.

2. Đánh giá công tác PCTN.

- Đánh giá công tác PCTN: Nhà trường thực hiện nghiêm túc, hiệu quả trong công tác PCTN. Không có hiện tượng xảy ra trong năm trước và kỳ này, hoàn thành tốt mục tiêu của công tác PCTN.

- Đánh giá những khó khăn, vướng mắc, tồn tại, hạn chế trong công tác PCTN: Do đặc thù không có cán bộ chuyên trách thực hiện công tác PCTN nên công việc còn gặp khó khăn về thời gian.

- Phân tích rõ nguyên nhân chủ quan, khách quan của những khó khăn, vướng mắc, tồn tại, hạn chế và nguyên nhân: Không có

3. Về công tác xây dựng lực lượng

- Số cán bộ thanh tra; số cán bộ tiếp công dân: 03

- Việc thực hiện chế độ chính sách đối với cán bộ thanh tra, cán bộ tiếp công dân: Thực hiện đúng chế độ

- Đào tạo, bồi dưỡng đối với cán bộ thanh tra, cán bộ tiếp công dân: Thực hiện tự bồi dưỡng.

4. Dự báo tình hình tham nhũng

a) Dự báo tình hình tham nhũng trong thời gian tới: Không có

b) Dự báo những lĩnh vực, nhóm hành vi TN dễ xảy ra nhiều, cần phải tập trung các giải pháp phòng ngừa và phát hiện, xử lý tham nhũng: Không có

IV. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ CỦA CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG TRONG KỲ TIẾP THEO

1. Cập nhật và tuyên truyền, phổ biến Luật phòng, chống tham nhũng và các văn bản hướng dẫn thi hành đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động biết và thực hiện.

2. Thực hiện tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng lãng phí phù hợp, có hiệu quả thiết thực trong việc nâng cao nhận thức và ý thức phòng ngừa, đấu tranh với các hành vi tham nhũng.

3. Triển khai thực hiện tốt kế hoạch công tác PCTN năm 2026 của các cấp.

4. Thực hiện đồng bộ các giải pháp về PCTN, lãng phí trong đó tập trung công tác tuyên truyền, phòng ngừa tham nhũng, lãng phí. Thực hiện tốt nhiệm vụ về PCTN theo quy định của pháp luật.

5. Xử lý, giải quyết kịp thời, dứt điểm và đúng pháp luật đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân (nếu có).

6. Tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng phổ biến các văn bản liên quan của Trung ương, Thành phố (nếu có); Đẩy mạnh công tác tuyên truyền truyền thanh; nêu các gương điển hình tốt, tích cực chống tham nhũng (nếu có), phê phán, đấu tranh với các hành vi tham nhũng, lãng phí, kích lộ, động viên đảng viên, cán bộ, giáo viên, nhân viên tự giác thực hiện và tích cực tham gia đấu tranh phòng, chống tham nhũng, thực hành, tiết kiệm chống lãng phí.

7. Tiếp tục tuyên truyền các Nghị quyết, Chỉ thị của Đảng về PCTN, Luật Phòng, chống tham nhũng; các chỉ đạo của đồng chí Tổng bí thư, Trưởng Ban chỉ đạo Trung ương về PCTN, của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; Kế hoạch của UBND Thành phố về công tác phòng chống tham nhũng năm 2026; Kế hoạch của Sở giáo dục và đào tạo Hà Nội về việc triển khai thực hiện công tác phòng chống tham nhũng của ngành Giáo dục và đào tạo.

V. KIẾN NGHỊ VÀ ĐỀ XUẤT: Không

Nơi nhận:

- CBGVNV trường;
- Các bộ phận;
- Lưu: VP



Nguyễn Thị Bích Huyền

HÀ NỘI

UBND QUẬN LONG BIÊN
TRƯỜNG TIỂU HỌC NGỌC LÂM

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾT QUẢ CHỦ YẾU VỀ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG

(Số liệu tính từ ngày 15/12/2025 đến ngày 14/3/2026)

(Kèm theo Báo cáo số **18**/BC-THNL ngày 16 tháng 3 năm 2026)

TT	NỘI DUNG	ĐV TÍNH	SỐ LIỆU
	CHÍNH SÁCH, PHÁP LUẬT		
1	Số văn bản ban hành mới để thực hiện Luật PCTN và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật PCTN	Văn bản	01
2	Số văn bản được sửa đổi, bổ sung để thực hiện Luật PCTN và các văn bản hướng dẫn thi hành	Văn bản	0
	TUYÊN TRUYỀN, PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT VỀ PCTN		
3	Số lượt cán bộ, công chức, viên chức, nhân dân tham gia các lớp tập huấn, quán triệt pháp luật về PCTN	Lượt người	0
4	Số lớp tuyên truyền, quán triệt pháp luật về phòng, chống tham nhũng được tổ chức	Lớp	0
5	Số lượng đầu sách, tài liệu về pháp luật phòng, chống tham nhũng được xuất bản	Tài liệu	0
	THỰC HIỆN CÁC BIỆN PHÁP PHÒNG NGỪA THAM NHŨNG		
	<i>Công khai, minh bạch trong hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị (gọi chung là đơn vị)</i>		
6	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị được kiểm tra việc thực hiện các quy định về công khai, minh bạch	CQ, TC, ĐV	0
7	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị bị phát hiện có vi phạm quy định về công khai, minh bạch hoạt động	CQ, TC, ĐV	0
	<i>Xây dựng và thực hiện các chế độ, định mức, tiêu chuẩn</i>		



TT	NỘI DUNG	ĐV TÍNH	SỐ LIỆU
8	Số văn bản về chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã được ban hành mới	Văn bản	01
9	Số văn bản về chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã được sửa đổi, bổ sung cho phù hợp	Văn bản	01
10	Số cuộc kiểm tra việc thực hiện các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn	Cuộc	01
11	Số vụ vi phạm các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã được phát hiện và xử lý	Vụ	0
12	Số người bị phát hiện đã vi phạm các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn	Người	0
13	Số người vi phạm các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã bị xử lý kỷ luật	Người	0
14	Số người vi phạm các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã bị xử lý hình sự	Người	0
15	Tổng giá trị các vi phạm về chế độ, định mức, tiêu chuẩn được kiến nghị thu hồi và bồi thường (nếu là ngoại tệ, tài sản thì quy đổi thành tiền).	Triệu đồng	0
16	Tổng giá trị vi phạm chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã được thu hồi và bồi thường	Triệu đồng	0
17	Số người đã nộp lại quà tặng cho đơn vị	Người	0
18	Giá trị quà tặng đã được nộp lại (Nếu là ngoại tệ, tài sản thì quy đổi thành tiền)	Triệu đồng	0
	<i>Thực hiện quy tắc ứng xử, chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ, công chức, viên chức</i>		
19	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị đã được kiểm tra việc thực hiện quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức	CQ, TC, ĐV	0
20	Số cán bộ, công chức, viên chức vi phạm quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp đã bị xử lý	Người	0
21	Số cán bộ, công chức, viên chức được chuyển đổi vị trí công tác nhằm phòng ngừa tham nhũng	Người	0
	<i>Thực hiện các quy định về minh bạch tài sản, thu nhập</i>		
22	Số người được xác minh việc kê khai tài sản, thu nhập	Người	0
23	Số người bị kết luận kê khai không trung thực	Người	0
	<i>Trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, đơn vị khi để xảy ra tham nhũng</i>		
24	Số người đứng đầu bị kết luận là thiếu trách nhiệm để xảy ra hành vi tham nhũng	Người	0
25	Số người đứng đầu đã bị xử lý hình sự do thiếu trách nhiệm để xảy ra hành vi tham nhũng	Người	0

TT	NỘI DUNG	ĐV TÍNH	SỐ LIỆU
26	Số người đứng đầu bị xử lý kỷ luật do thiếu trách nhiệm để xảy ra tham nhũng	Người	0
	<i>Cải cách hành chính, đổi mới công nghệ quản lý và phương thức thanh toán</i>		
27	Số cơ quan, tổ chức đã áp dụng ISO trong quản lý hành chính	CQ, TC, ĐV	0
28	Tỷ lệ cơ quan, tổ chức đã chi trả lương qua tài khoản trên tổng số cơ quan, đơn vị trực thuộc	%	100
	PHÁT HIỆN CÁC VỤ VIỆC THAM NHŨNG		
	<i>Qua việc tự kiểm tra nội bộ</i>		
29	Số vụ tham nhũng đã được phát hiện qua việc tự kiểm tra nội bộ	Vụ	0
30	Số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện qua việc tự kiểm tra nội bộ	Người	0
	<i>Qua hoạt động thanh tra</i>		
31	Số vụ tham nhũng được phát hiện qua công tác thanh tra	Vụ	0
32	Số đối tượng có hành vi tham nhũng bị phát hiện qua công tác thanh tra	Người	0
	<i>Qua công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo</i>		
33	Số đơn tố cáo về tham nhũng thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan, tổ chức	Đơn	0
34	Số đơn tố cáo về tham nhũng đã được giải quyết	Đơn	0
35	Số vụ tham nhũng được phát hiện thông qua giải quyết khiếu nại, tố cáo	Vụ	0
36	Số đối tượng có hành vi tham nhũng bị phát hiện qua giải quyết khiếu nại, tố cáo	Người	0
	<i>Qua điều tra tội phạm</i>		
37	Số vụ án tham nhũng (thuộc phạm vi quản lý) đã được cơ quan chức năng khởi tố	Vụ	0
38	Số đối tượng tham nhũng (thuộc phạm vi quản lý) đã bị cơ quan chức năng khởi tố	Người	0
	XỬ LÝ CÁC HÀNH VI THAM NHŨNG		
39	Số vụ án tham nhũng đã đưa ra xét xử (<i>địa phương thống kê kết quả xét xử sơ thẩm của tòa án; bộ, ngành thống kê theo kết quả xét xử sơ thẩm đối với các vụ án xảy ra trong phạm vi quản lý</i>)	Vụ	0

TT	NỘI DUNG	ĐV TÍNH	SỐ LIỆU
	<i>trực tiếp)</i>		
40	Số đối tượng bị kết án tham nhũng (địa phương thống kê kết quả xét xử sơ thẩm của tòa án; bộ, ngành thống kê theo kết quả xét xử sơ thẩm đối với các vụ án xảy ra trong phạm vi quản lý trực tiếp)	Người	0
41	Trong đó: + Số đối tượng phạm tội tham nhũng ít nghiêm trọng;	Người	0
42	+ Số đối tượng phạm tội tham nhũng nghiêm trọng;	Người	0
43	+ Số đối tượng phạm tội tham nhũng rất nghiêm trọng;	Người	0
44	+ Số đối tượng phạm tội tham nhũng đặc biệt nghiêm trọng.	Người	0
45	Số vụ việc tham nhũng đã được xử lý hành chính	Vụ	0
46	Số cán bộ, công chức, viên chức bị xử lý kỷ luật hành chính về hành vi tham nhũng	Người	0
47	Số vụ việc tham nhũng đã được phát hiện, đang được xem xét để xử lý (chưa có kết quả xử lý)	Vụ	0
48	Số đối tượng tham nhũng đã được phát hiện, đang được xem xét để xử lý (chưa có kết quả xử lý)	Người	0
	<i>Tài sản bị tham nhũng, gây thiệt hại do tham nhũng đã phát hiện được.</i>		
49	+ Bằng tiền (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	0
50	+ Đất đai	m ²	0
	<i>Tài sản tham nhũng, gây thiệt hại do tham nhũng đã được thu hồi, bồi thường</i>		
51	+ Bằng tiền (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	0
52	+ Đất đai	m ²	0
	<i>Tài sản tham nhũng, gây thiệt hại do tham nhũng không thể thu hồi, khắc phục được</i>		
53	+ Bằng tiền (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	0
54	+ Đất đai	m ²	0
	<i>Bảo vệ người tố cáo, phát hiện tham nhũng</i>		
55	Số người tố cáo hành vi tham nhũng đã bị trả thù	Người	0

TT	NỘI DUNG	ĐV TÍNH	SỐ LIỆU
56	Số người tố cáo hành vi tham nhũng đã được khen, thưởng, trong đó	Người	0
	+ Tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ		
	+ Tặng Bằng khen của Bộ, ngành, địa phương		
	+ Tặng Giấy khen		



Nguyễn Thị Bích Huyền

